

Bản án số: 54/2019/HSST
Ngày 13-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đình Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Viết Trà

2. Bà Lê Thị Thanh Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lệ Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại: Trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn H, sinh năm 1995 tại Gia Lai. Nơi ĐKKHKT: 48/4 H, Tổ 4, phường H T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; chỗ ở: Hẻm 195 đường W, tổ 4, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông (Không xác định được cha) và bà Huỳnh Thị Ph, sinh năm 1953; có vợ là chị Lương Thị Mỹ T, sinh năm 1995 và 02 (hai) con.

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 20-9-2018, có hành vi bắt giữ người trái pháp luật và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P khởi tố vụ án, khởi tố bị can ngày 11-12-2018. Tại Cáo trạng số: 74/CT-VKS ngày 10-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Văn H để xét xử về tội: “Bắt người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị tạm giữ từ ngày 30-9-2018 đến ngày 08-10-2018, từ ngày 09-10-2018 bị tạm giam cho đến nay tại: Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Có mặt.

* *Bị hại:* Bà Tôn Nữ Thùy Tr, sinh năm 1972. Địa chỉ: 252 đường T, phường YĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Tô Thị Mỹ Th; sinh năm: 1973. Địa chỉ: Tổ 15, phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

2. Chị Lương Thị Mỹ T, sinh năm: 1995; địa chỉ: Tổ 4, phường Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối tháng 9-2018, Huỳnh Văn H biết được thông tin bà Tôn Nữ Thùy Tr thuê lại quán cơm tại địa chỉ: 201 đường W, Tổ 4, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai để mở quán bán Bún bò Huế. Vì vậy, H nảy sinh ý định đe dọa sẽ quậy phá tại quán của bà Tr để ép bà Tr hàng tháng phải đóng cho H số tiền là 5.000.000đồng.

Đến khoảng 19 giờ ngày 25-9-2018, H thấy số điện thoại của bà Tr trên biển hiệu của quán nên H đã gọi điện cho bà Tr và yêu cầu bà Tr hàng tháng phải đóng cho H số tiền là 5.000.000đồng. Tuy nhiên, bà Tr tắt điện thoại và không nói gì. Ngày 28-9-2018, bà Tr khai trương quán Bún bò Huế Tr. Đến 19 giờ cùng ngày, H đi bộ một mình đến quán của bà Tr nhưng không gặp bà Tr. Tại đây, H gặp bà Tô Thị Mỹ Th là người cùng góp vốn mở quán với bà Tr và 02 (hai) nhân viên, H đứng trước quán dùng lời nói đe dọa và yêu cầu bà Tr phải đưa số tiền 5.000.000đồng nếu không H sẽ phá không cho khách vào quán. Sau đó, H đi sang đường và ngồi nhìn vào quán. Sau khi H đi qua đường, bà Th gọi điện thoại báo cho bà Tr biết sự việc và nói bà Tr là đừng về quán vì có người đang phá. H đứng trước quán khoảng 30 phút nhưng không thấy bà Tr nên bỏ đi về.

Đến 10 giờ ngày 29-9-2018, H tiếp tục đi bộ một mình đến quán của bà Tr và gặp được bà Tr và bà Th nên H tiếp tục có lời nói đe dọa và bỏ đi. Khoảng 20 phút sau, H quay lại nhưng do bà Tr không đưa tiền cho H nên H tiếp tục la hét, chửi bới và dùng tay nắm võ tám kính tủ quần áo. Do tay của H bị chảy máu nên H bỏ về phòng trọ để băng vết thương rồi tiếp tục quay lại quán của bà Tr. Tại đây, H thấy bà Tr gọi điện thoại nên H đã đi vào bên trong quán và thấy trên kệ đựng chén bát có 01 con dao thái thịt cán bằng gỗ nên H cầm con dao này và đi đến chỗ bà Th và bà Tr đứng. Thấy vậy nên bà Th và bà Tr đã bỏ chạy ra ngoài đường. H không đuổi theo và bỏ đi về phòng trọ của mình. Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, H đến Công an phường IK, thành phố P đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi của mình. Cùng ngày, Công an phường IK chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để điều tra, xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã khám nghiệm hiện trường, xác định: Tại quầy bán bún, phở, mặt ngoài phía trước có 01 tấm kính che

quầy, loại kính 05mm, bị vỡ trong diện (35x40)cm; thu giữ tại kệ để ly phía sau nhà 01 dao (loại dao thái thịt) dài 31cm, bản rộng 08cm.

Qua định giá, kết luận: Tấm kính trong suốt dày 05mm, dài 40cm, rộng 35cm bị vỡ có giá trị là 50.000đồng.

Đối với con dao dài 31cm, bản rộng 08cm là công cụ mà bị cáo H dùng để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Tôn Nữ Thùy Tr.

Chị Lương Thị Mỹ T là vợ bị cáo H đã bồi thường cho bà Tôn Nữ Thùy Tr số tiền là 200.000đồng. Bà Tôn Nữ Thùy Tr và bà bà Tô Thị Mỹ Th không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Quá trình điều tra, Huỳnh Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản của mình như đã nêu trên.

Bị cáo Huỳnh Văn H, bà Tôn Nữ Thùy Tr và bà bà Tô Thị Mỹ Th không có ý kiến gì đối với Kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Pleiku và Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 25-3-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội: “Cuồng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị hại là bà Tôn Nữ Thùy Tr có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Tô Thị Mỹ Th vắng mặt và không có ý kiến hay yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Lương Thị Mỹ Tr không có ý kiến hay yêu cầu gì.

Bị cáo Huỳnh Văn H khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản của mình. Đối với chiếc điện thoại di động mà bị cáo dùng để liên lạc với bà Tr và có lời nói đe dọa để yêu cầu bà Tr nộp cho bị cáo số tiền hàng tháng là 5.000.000đồng đã bị mất trước khi bị cáo đi tới Công an phường IKg đầu thú.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội: “Cuồng đoạt tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không.

- Về bồi thường dân sự: Không

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Không.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Huỳnh Văn H không có ý kiến tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Bị cáo Huỳnh Văn H nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin gửi lời xin lỗi tới bị hại là bà Tôn Nữ Thùy Tr. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Văn H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định bị cáo Huỳnh Văn H đã thực hiện hành vi như sau:

Trong các ngày 25 và 28 tháng 9 năm 2018, Huỳnh Văn H đã nhiều lần dùng lời nói đe dọa sẽ quậy phá tại quán Bún bò Huế Tr - số nhà 201 đường W, Tổ 04, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai do bà Tôn Nữ Thùy Tr làm chủ để ép bà Tr hàng tháng phải đóng cho H số tiền là 5.000.000đồng. Do bà Tr không đưa tiền cho H nên khoảng 10 giờ ngày 29-9-2018, tại quán Bún bò Huế Tr, Huỳnh Văn H trực tiếp dùng lời nói đe dọa, dùng tay đập vỡ tấm kính tủ gây thiệt hại tài sản là 50.000đồng và lấy dao có 01 con dao thái thịt trên kệ đựng chén bát trong quán của bà Tr để đe dọa nhằm uy hiếp tinh thần để buộc bà Tr phải đưa tiền cho H. Do bà Tr bỏ chạy ra ngoài đường nên H đã bỏ đi về. Đến 12 giờ 15 phút ngày 29-9-2018, Huỳnh Văn H ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi của mình tại Công an phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo Huỳnh Văn H hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài nên khi biết được thông tin bà Tr thuê lại quán thì bị cáo nảy sinh ý định đe dọa quậy phá tại quán của bà Tr nhằm uy hiếp tinh thần, buộc bà Tôn Nữ Thùy Tr phải đưa cho bị cáo số tiền

5.000.000đồng/tháng. Hành vi của bị cáo là cố ý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Huỳnh Văn H đã phạm vào tội: “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú; đã tác động chị Lương Thị Mỹ T là vợ của bị cáo bồi thường cho bà Tôn Nữ Thùy Tr đối với thiệt hại của 01 tấm kính do bị cáo đập vỡ. Bà Tôn Nữ Thùy Tr không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Huỳnh Văn H có nhân thân tốt nhưng tội phạm của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng. Chỉ vì muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài cho bản thân mà bị cáo bất chấp quy định pháp luật; liên tiếp và công khai thực hiện hành đe dọa bằng lời nói, bằng hành vi đập phá tài sản nhằm uy hiếp tinh thần để buộc bị hại phải đóng cho bị cáo số tiền hàng tháng là 5.000.000đồng. Ngoài ra, Cáo trạng số: 74/CT-VKS ngày 10-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Văn H để xét xử về tội: “Bắt người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định; không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi bị cáo dùng tay đập vỡ tấm kính tủ quầy bún gây thiệt hại tài sản là 50.000đồng; hành vi này không cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi này là có căn cứ.

[7] Về phần dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại cho bà Tôn Nữ Thùy Tr 01 con dao dài 31cm, bản rộng 08cm là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với chiếc điện thoại di động mà bị cáo dùng để liên lạc với bà Tr và có lời nói đe dọa để yêu cầu bà Tr đưa tiền cho bị cáo đã bị mất nên không thu hồi được. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 02 (hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 30 tháng 9 năm 2018.

- Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Đình Nguyên

